

Kinh tế vĩ mô Thế giới

Kinh tế Hoa Kỳ duy trì sự ổn định trước kỳ họp quyết định lãi suất cuối cùng của Fed trong năm 2024 vào ngày 18/12 sắp tới. Chỉ số quản lý thu mua khu vực sản xuất, PMI tháng 10 cho thấy dấu hiệu hồi phục khi đạt 49,7 điểm, tăng 1,2 điểm so với tháng trước và tiệm cận với khả năng mở rộng. PMI tháng 10 khu vực dịch vụ tiếp tục mở rộng lên 56,1 điểm, tăng 1,1 điểm so với tháng trước. Việc chỉ số theo dõi lạm phát PCE tháng 10 tăng 0,2% so với tháng trước không làm giảm hy vọng của giới đầu tư về việc Fed sẽ tiếp tục cắt giảm 0,25 điểm phần trăm trong cuộc họp FOMC sắp tới.

Tại Trung Quốc, chỉ số PMI khu vực sản xuất và phi sản xuất đều tăng trưởng và mở rộng nhờ vào các biện pháp kích thích kinh tế gần đây của Chính Phủ. Mặc dù vậy, sức ép giảm phát vẫn tiếp diễn khi chỉ số lạm phát, CPI tháng 11 chỉ tăng 0,2% so với cùng kỳ và dưới mức kỳ vọng 0,5% của các chuyên gia.

Ngân hàng trung ương Châu Âu đang được giới đầu tư kỳ vọng sẽ tiếp tục hạ lãi suất 0,25% lần thứ 4 vào ngày 12/12 sắp tới để tiếp tục hỗ trợ nền kinh tế của cả khối khi các chỉ báo cho thấy nền kinh tế đang chậm đi nhanh chóng và nỗi lo suy thoái kinh tế trong năm 2025 đang dần tăng lên.

Kinh tế vĩ mô Việt Nam

Triển vọng lạc quan.

Tiềm năng kinh tế vĩ mô của Việt Nam vẫn mạnh mẽ, được hỗ trợ bởi nhiều yếu tố quan trọng. Sự trở lại của cả lượng du khách trong nước và quốc tế đang thúc đẩy các dịch vụ liên quan đến du lịch và hỗ trợ doanh số bán lẻ. Ngành sản xuất tiếp tục hưởng lợi từ triển vọng xuất khẩu tốt. Các chính sách tiền tệ hiệu quả của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cũng góp phần tạo ra môi trường thuận lợi cho sự phục hồi. Ngoài ra, với sự hỗ trợ liên tục từ chính phủ, đặc biệt là dự án cho đầu tư công nhằm tiếp tục thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Sự tập trung chiến lược của chính phủ vào việc phát triển cơ sở hạ tầng, bao gồm đường cao tốc, đường sắt, sân bay sẽ kích thích tăng trưởng. Những yếu tố này cùng góp phần củng cố vị thế cho Việt Nam trong sự tăng trưởng kinh tế bền vững và khả năng chống chịu trước các thách thức toàn cầu.

Lạm phát giảm trong bối cảnh kinh tế phục hồi

Tỷ lệ lạm phát của Việt Nam trong tháng 11.2024 giảm xuống còn 2,77% so với cùng kỳ năm trước, từ mức 2,89% trong tháng 10, đưa mức trung bình 11 tháng xuống còn 3,69%. Sự giảm tốc này chủ yếu do giá dầu giảm, chi phí thực phẩm và chăm sóc sức khỏe chậm lại. Sự giảm tốc của lạm phát hỗ trợ cho sự phục hồi kinh tế đang diễn ra trong bối cảnh biến động kinh tế toàn cầu.

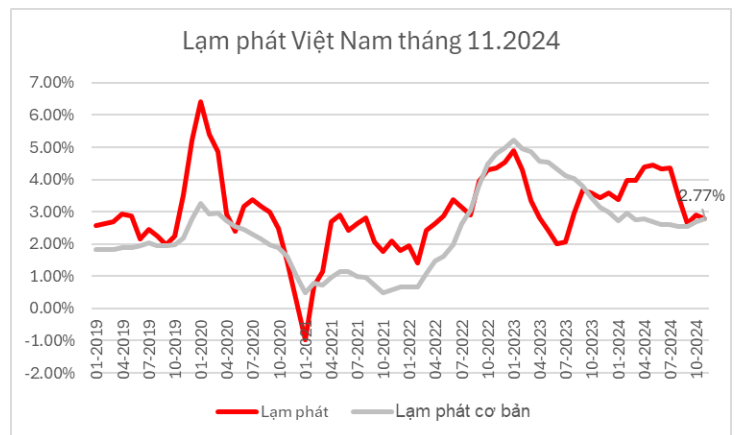
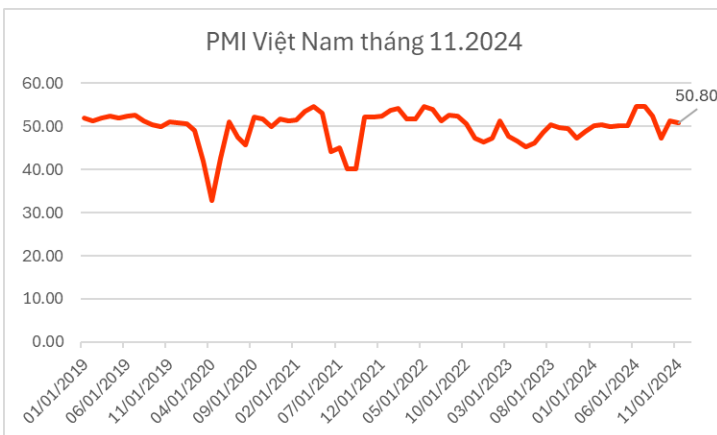
Doanh số bán lẻ bền vững và sản xuất mạnh mẽ

Doanh số bán lẻ trong tháng 11 tăng 8,75% so với cùng kỳ năm trước, đồng điệu với mức tăng trưởng trung bình 11 tháng là 8,82%. Hiệu suất này được hỗ trợ bởi sự gia tăng đáng kể của lượng khách du lịch quốc tế, tăng 38,8% so với cùng kỳ năm trước, đạt mức cao nhất kể từ tháng 1 năm 2020. Ngành sản xuất cũng cho thấy sự mạnh mẽ, với Chỉ số Sản xuất Công nghiệp (IIP) khu vực sản xuất tăng 2,29% so với tháng trước và 8,94% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số PMI Sản xuất đạt 50,8 điểm cho thấy đơn đặt hàng mới vẫn tốt trong mùa thấp điểm.

Thặng dư thương mại và dòng vốn đầu tư FDI tích cực

Việt Nam ghi nhận thặng dư thương mại 1,067 tỷ USD trong tháng 11. Tính từ đầu năm đến nay, thặng dư thương mại đạt 24,31 tỷ USD. Xuất khẩu tăng 8,16% so với cùng kỳ năm trước lên 33,73 tỷ USD, trong khi nhập khẩu tăng 9,81% so với cùng kỳ năm trước lên 32,67 tỷ USD. Các sản phẩm xuất khẩu chủ lực như máy tính và sản phẩm điện tử có sự tăng trưởng đáng kể, mặc dù xuất khẩu điện thoại bàn và điện thoại di động tiếp tục giảm.

Vốn FDI giải ngân trong tháng 11 là 2,1 tỷ USD, giảm 6,7% so với cùng kỳ năm trước do nền cao trong năm trước, nhưng tổng cộng 11 tháng đạt 21,68 tỷ USD, tăng 7,06% so với cùng kỳ năm trước. Điều này cho thấy niềm tin của nhà đầu tư vào triển vọng kinh tế của Việt Nam vẫn được duy trì, mặc dù có những biến động ngắn hạn.



Nguồn: Tổng cục thống kê, Fiinpro, Bloomberg.

Thị trường chứng khoán

Tổng quan thị trường

Tiềm năng tăng trưởng của thị trường chứng khoán Việt Nam trong dài hạn.

VN-Index đóng cửa tháng 11 ở mức 1.250,5 điểm, giảm 1,1% so với tháng trước. Sự sụt giảm này chủ yếu đến từ việc tiếp tục rút ròng từ khối nhà đầu tư nước ngoài và thiếu các yếu tố tích cực mới hỗ trợ, mặc dù các chỉ số kinh tế vĩ mô khả quan và sự tăng trưởng liên tục của thị trường chứng khoán Mỹ. Thanh khoản thị trường cũng giảm đáng kể, với giá trị giao dịch trung bình hàng ngày giảm 10,4% xuống còn 566,6 triệu USD. Các nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục xu hướng bán ròng, với tổng giá trị rút ra trong tháng là 518,6 triệu USD, góp phần vào tổng giá trị rút ròng từ đầu năm đến nay là 3,6 tỷ USD. Chỉ số P/E trailing của VN-Index neo ở mức 14,7 phản ánh mức định giá tương đối so với các thị trường khu vực.

Thị trường chứng khoán Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng đáng kể, được thúc đẩy bởi các yếu tố kinh tế cơ bản mạnh mẽ và các sáng kiến chiến lược. Chỉ số P/E trailing của VN-Index tương đối hấp dẫn so với các đối thủ khu vực, cho thấy dư địa cho sự mở rộng định giá. Kế hoạch chi tiêu cơ sở hạ tầng mạnh mẽ của chính phủ, bao gồm các dự án như Đường sắt cao tốc Bắc-Nam và mở rộng đường cao tốc, dự kiến sẽ kích thích hoạt động kinh tế và cải thiện tâm lý thị trường. Ngoài ra, sự phục hồi dự kiến trong các lĩnh vực bất động sản và xây dựng, được hỗ trợ bởi nhu cầu bền vững và niềm tin của người mua nhà đang cải thiện, tạo khả năng thúc đẩy các cổ phiếu thuộc ngành liên quan. Cam kết của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong việc duy trì chính sách tiền tệ nới lỏng cũng hỗ trợ môi trường đầu tư thuận lợi, khuyến khích cả đầu tư trong nước và ngoài nước.

Hiệu suất ngành

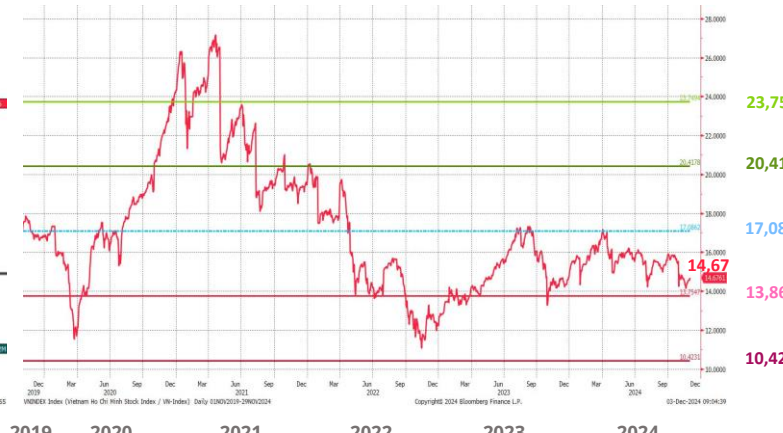
Trong số các ngành, Bảo hiểm và Công nghệ là những ngành có hiệu suất tốt nhất trong tháng 11. Ngành Bảo hiểm ghi nhận mức lợi nhuận theo tháng tích cực nhất với mức tăng 8,5%, được thúc đẩy bởi hiệu suất mạnh mẽ từ BVH và PGI. Ngành Công nghệ theo sau với mức tăng 6,1%, dẫn đầu bởi CMG và FPT. Dịch vụ tiêu dùng cũng ghi nhận mức lợi nhuận tích cực là 1,0%. Ngược lại, ghi nhận giảm hai tháng liên tiếp bao gồm các ngành như Dịch vụ tài chính trải qua mức giảm lớn nhất, giảm 5,1%, tiếp theo là Dầu khí giảm 4,6% và Ngân hàng giảm 2,1%.

Ngành	% thay đổi trong 1 tháng	% thay đổi trong 3 tháng	% thay đổi từ đầu năm	P/E	P/B	ROE %	ROA %	Tăng trưởng EPS (YoY,%)	Tăng trưởng lợi nhuận thuần (YoY,%)
Tài chính	-0.8%	-3.1%	1.9%	17.2	1.3	6.8%	2.3%	-15.4%	126.0%
Nguyên vật liệu	-1.4%	-1.9%	22.9%	18.8	1.6	8.8%	4.5%	131.1%	-25.5%
Dầu khí	-5.5%	-15.7%	12.6%	19.2	1.3	6.6%	3.4%	-39.2%	-127.7%
Tiện ích Cộng đồng	-1.3%	-3.6%	13.3%	16.4	1.8	10.7%	5.7%	-18.8%	8.3%
Ngân hàng	-1.0%	0.6%	22.3%	9.3	1.5	16.7%	1.5%	2.2%	-7.6%
Hàng Tiêu dùng	0.4%	0.8%	27.3%	19.6	2.6	13.1%	6.2%	14.6%	3.0%
Công nghiệp	5.7%	8.0%	52.2%	18.2	2.1	11.4%	5.1%	8.7%	-18.8%
Dược phẩm và Y tế	1.4%	2.2%	24.4%	15.8	1.7	11.0%	6.6%	-15.7%	-8.5%
Dịch vụ Tiêu dùng	0.6%	-2.1%	43.2%	31.7	4.3	14.3%	3.2%	-315.6%	26.9%
Công nghệ Thông tin	6.4%	7.8%	69.3%	28.8	5.3	21.4%	10.7%	12.5%	9.3%
Viễn thông	22.6%	29.2%	238.3%	59.0	7.4	16.3%	8.9%	1483.0%	-43.6%
Bất động sản	-0.2%	-2.8%	0.0%	18.0	1.2	6.1%	2.1%	-22.9%	264.1%

Chỉ số VN-Index



Chỉ số P/E



Nguồn: Fiinpro, Bloomberg.

Bản tin Eastspring Việt Nam - Tháng 11

Cập nhật hoạt động Quỹ ENF

Giới thiệu

Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (gọi tắt là “Quỹ Năng động” hoặc “Quỹ ENF”) là quỹ hoạt động theo mô hình quỹ mở, được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp Giấy chứng nhận thành ngày 25/03/2014. Công ty Quản lý Quỹ: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments.

Mục tiêu

- Hướng đến gia tăng tài sản một cách ổn định và bền vững thông qua đa dạng hóa các tài sản trong danh mục, bao gồm cổ phiếu, trái phiếu và tiền gửi ngân hàng.
- Quỹ phân bổ tài sản một cách chủ động và linh hoạt nhằm tận dụng các cơ hội gia tăng lợi nhuận khi thị trường tăng trưởng, đồng thời hạn chế rủi ro thất thoát vốn khi thị trường có những dấu hiệu không khả quan.

Ngày thành lập	25/03/2014	Tần suất giao dịch	Thứ 4 và Thứ 6 hàng tuần (Ngày T)
Tổng giá trị tài sản ròng	250,3 tỷ VNĐ	Thời gian đóng số lệnh	10.30 thứ 3 và thứ 5
Giá đơn vị Quỹ	36.512	Phí mua	Do đại lý phân phối quy định (Không quá 3%)
Ngân hàng Giám sát	Standard Chartered VN	Phí bán	0%
Mức đầu tư tối thiểu	100.000 VNĐ	Phí quản lý	1,5%/năm

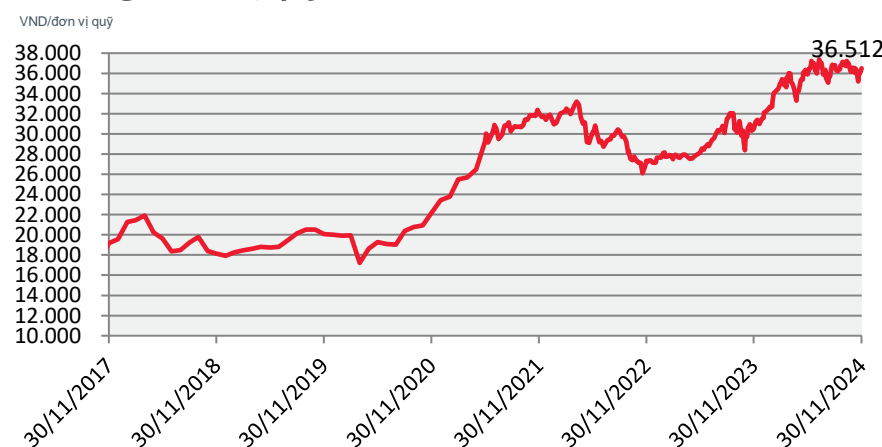
Tỷ suất lợi nhuận đầu tư tích lũy (%)

	1 tháng	3 tháng	Tính từ đầu năm	1 năm	3 năm	Tính từ khi lập quỹ
Tỷ suất lợi nhuận ròng	-0,1%	-0,8%	15,7%	19,5%	14,1%	265,1%

Tỷ suất lợi nhuận đầu tư theo năm (%)

Năm	2019	2020	2021	2022	2023
Tỷ suất lợi nhuận ròng	11,6%	17,1%	35,8%	-14,7%	16,3%
VNIndex	7,7 %	14,9%	35,7%	-32,8%	12,2%

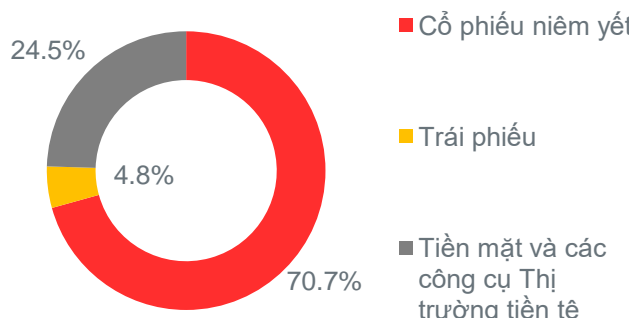
Biểu đồ giá đơn vị quỹ



5 cổ phiếu có tỷ trọng lớn nhất

Công ty Cổ phần FPT	FPT	13,0%
Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam	CTG	9,2%
Ngân hàng TMCP Á Châu	ACB	5,9%
Ngân hàng TMCP Quân Đội	MBB	5,8%
Tập đoàn Hòa Phát	HPG	3,8%

Phân bổ danh mục đầu tư



ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI

Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC)
Điện thoại: (84) 28-39102848

CTCP Chứng khoán SSI (SSI)
Điện thoại: (84) 28 - 3824 2897

CTCP Chứng khoán VNDIRECT (VNDS)
Điện thoại: (84) 24 - 3972 4568

CTCP Chứng khoán Rồng Việt (VDSC)
Điện thoại: (84) 28 - 6299 2006

Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap (Vietcap)
Điện thoại: (84) 28 - 8882 6868

Công ty TNHH CK Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN (VCBS)
Điện thoại: (84) 24 - 3936 0262

Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC)
Điện thoại: (84) 24 - 3935 2722

Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)
Điện thoại: (84) 28 3914 8585

Giới thiệu

Tháng 3/2024, quỹ **Tương lai xanh** được hình thành nhằm đáp ứng xu hướng đầu tư vào các doanh nghiệp đáp ứng **tiêu chuẩn phát triển bền vững của Liên Hiệp Quốc**. Như vậy, tính đến nay, Eastspring quản lý tổng cộng **7 quỹ PRUlink**, được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm của các hợp đồng bảo hiểm liên kết đơn vị do Prudential Việt Nam cung cấp, với mục tiêu tạo ra thu nhập và tăng trưởng vốn đầu tư từ trung đến dài hạn cho Bên mua bảo hiểm đã ký kết hợp đồng này với Prudential Việt Nam, và không áp dụng cho các đối tượng khác. **7 quỹ** này được thiết kế dành cho những khách hàng có mức độ chấp nhận rủi ro từ thấp đến cao tương ứng với chính sách đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định (như tiền gửi ngân hàng, trái phiếu,...) đến tài sản có sự tăng trưởng vốn cao (như cổ phiếu), hoặc vừa tăng trưởng vốn cao vừa phát triển bền vững theo xu hướng **Xanh** của thế giới.

Kết quả hoạt động các quỹ PRUlink

Năm	PRUlink ESG Từ 08.03.24	PRUlink Cổ Phiếu VN	PRUlink Tăng Trưởng	PRUlink Cân Bằng	PRUlink Bền Vững	PRUlink Trái Phiếu VN	PRUlink Bảo Toàn	VNIndex	Vàng	USD	Lãi suất tiết kiệm 12 tháng
2019		9.8%	10.6%	11.0%	11.4%	12.2%	5.5%	7.7%	16.0%	-0.2%	6.8%
2020		16.4%	16.0%	14.7%	12.5%	9.0%	5.6%	14.9%	31.9%	-0.6%	7.1%
2021		40.0%	28.5%	20.8%	13.3%	3.0%	4.2%	35.7%	9.7%	-1.6%	6.2%
2022		-23.8%	-17.6%	-13.3%	-8.9%	-2.0%	4.8%	-32.8%	8.1%	3.4%	5.7%
2023		13.5%	15.5%	16.8%	18.1%	20.2%	6.7%	12.2%	10.8%	2.9%	6.7%
11T2024	2.6%	15.3%	11.8%	9.2%	6.5%	2.6%	3.9%	10.6%	17.5%	5.4%	5.3%

Tất cả dữ liệu NAV tại ngày 30/11/2024

NHẬN ĐỊNH CHUNG

Trong tháng 11, các quỹ **PRUlink** đạt mức tăng trưởng tích cực, cụ thể:

- ✓ Quỹ **PRUlink ESG** tăng 2,6% kể từ ngày thành lập 08.03.2024.
- ✓ Quỹ **PRUlink Cổ phiếu Việt Nam** ghi nhận kết quả tốt nhất với mức tăng 15,3%, cao hơn VNIndex (+10,6%) từ đầu năm.
- ✓ Quỹ **PRUlink Tăng trưởng** tăng 11,8%
- ✓ Quỹ **PRUlink Cân bằng** tăng 9,2%
- ✓ Quỹ **PRUlink Bền vững** tăng 6,5%
- ✓ Quỹ **PRUlink Trái phiếu** tăng 2,6%
- ✓ Quỹ **PRUlink Bảo toàn** tăng 3,9%

Khách hàng của Quỹ **PRUlink** luôn được khuyến nghị trên mục tiêu đầu tư với tầm nhìn dài hạn hơn là tập trung vào những biến động trong ngắn hạn do sản phẩm đầu tư liên kết đơn vị được thiết kế với mục tiêu đầu tư và tối đa hóa lợi nhuận trong trung và dài hạn.

Ghi chú quan trọng

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và quan điểm riêng của Công ty TNHH Quản lý quỹ Eastspring Investments ("Eastspring Việt Nam") và không được sử dụng để công bố, lưu hành, tái bản hoặc phân phối một phần hoặc toàn bộ cho bất kỳ ai khác nếu không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Eastspring Việt Nam.

Eastspring Việt Nam đã thực hiện tất cả sự cẩn trọng hợp lý để các thông tin trong tài liệu này không bị sai sự thật hoặc gây hiểu lầm khi công bố. Tuy nhiên, Eastspring Việt Nam không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của những thông tin đó. Những thông tin và quan điểm nêu trong tài liệu này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Eastspring Việt Nam không chịu mọi trách nhiệm pháp lý đối với việc người khác sử dụng hoặc giải thích thông tin có trong bài thuyết trình này hoặc đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh dù trực tiếp hay gián tiếp do bất kỳ người nào hành động dựa trên bất kỳ thông tin, quan điểm nào có trong bài thuyết trình này.

Eastspring Việt Nam là một công ty thuộc Tập đoàn Prudential plc của Anh Quốc. Eastspring Việt Nam và Tập đoàn Prudential plc không phải là công ty liên kết dưới bất kỳ hình thức nào với Prudential Financial Inc., một công ty có trụ sở chính tại Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ, và Công ty Prudential Assurance Company, một công ty con của Tập đoàn M&G plc, được thành lập tại Vương quốc Anh.